

Số: 30 /KL-TTr

Đắk R'lấp, ngày 06 tháng 3 năm 2023

### KẾT LUẬN

#### Về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo tại UBND xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp.

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTr ngày 06 tháng 02 năm 2023, của Thanh tra huyện Đắk R'lấp về việc Thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo tại UBND xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Từ ngày 10 tháng 02 năm 2023 đến ngày 17 tháng 02 năm 2023, Đoàn Thanh tra số 08 đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp. Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với UBND xã Nhân Cơ và tiến hành kiểm tra, xác minh đối với những tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra số 08.

Chánh thanh tra huyện Đắk R'Lấp kết luận như sau:

#### **PHẦN A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG.**

Xã Nhân Cơ cách trung tâm huyện Đắk R'Lấp 9,0 km về phía Đông Bắc có địa giới hành chính phía Đông giáp với xã Nhân Đạo; phía Tây và phía Nam giáp xã Đắk Wer; phía Bắc giáp với thị xã Gia Nghĩa. Tổng diện tích tự nhiên toàn xã là 4.570,2 ha, có 3.057 hộ với 11.883 khẩu được chia thành 10 thôn và 01 bon (trong đó có 16 dân tộc thiểu số với 299 hộ, 1.326 khẩu và có 05 tôn giáo với 1.159 hộ, 3.336 khẩu theo tôn giáo). Xã đã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2017.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp chính quyền cùng với sự nỗ lực của nhân dân, đời sống kinh tế xã hội trên địa bàn xã đã có nhiều phát triển, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới. Nền kinh tế có mức tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng các ngành phi nông nghiệp ngày càng tăng. Các công trình cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi, điện, trường học, nước sạch, trạm y tế, hội trường các thôn, bon... đã được đầu tư xây dựng đầy đủ, đặc biệt là xây dựng Khu công nghiệp Nhân Cơ, Nhà máy sản xuất Alumin Nhân Cơ... góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, xã đã hoàn thành phổ cập Tiểu học, Trung học cơ sở trong độ tuổi.

Bên cạnh những thuận lợi và những kết quả mà nhân dân xã Nhân Cơ đã đạt được, đơn vị còn gặp những hạn chế nhất định như: Địa hình đồi dốc, trên địa bàn đang xây dựng nhiều dự án phát triển kinh tế, dân cư sống không tập trung gây ảnh hưởng đến việc giao thương buôn bán, quản lý kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng. Là địa phương có nhiều dự án trọng điểm nên công tác thu hồi đất, giải

phóng mặt bằng, bồi thường của người dân còn nhiều thiếu sót, số người đến làm việc và sinh sống trong những năm qua có xu hướng tăng cao nên việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung, Luật PCTN, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo nói riêng còn gặp nhiều khó khăn.

## **PHẦN B. KẾT QUẢ THANH TRA.**

### **I. VỀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CÔNG DÂN, LUẬT KHIẾU NẠI, LUẬT TỐ CÁO.**

#### **1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân.**

##### **a. Việc bố trí Trụ sở, địa điểm tiếp công dân.**

- Địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân: UBND xã Nhân Cơ đã bố trí nơi tiếp công dân riêng theo quy định tại Khoản 02, Điều 10, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

- Việc bố trí nơi tiếp công dân: Ủy ban nhân dân đã bố trí phòng để phục vụ công tác tiếp công dân. Tại phòng tiếp công dân đã niêm yết nội quy tiếp công dân, thời gian tiếp công dân thường xuyên. Về trang thiết bị và các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân còn hạn chế như: Chỉ bố trí bàn ghế, không có hệ thống máy tính riêng để phục vụ trong công tác tiếp công dân.

- Việc ban hành và niêm yết công khai nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân: Tại nơi tiếp công dân đã niêm yết công khai lịch tiếp công dân của lãnh đạo, Nội quy tiếp công dân của UBND xã theo quy định<sup>1</sup>.

- Việc chỉ đạo công tác thực hiện tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Đảng ủy, UBND xã Nhân Cơ đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức tiếp công dân<sup>2</sup>.

##### **b. Việc bố trí cán bộ tiếp công dân**

- UBND xã Nhân Cơ đã thực hiện việc kiện toàn tổ tiếp công dân xã<sup>3</sup> đảm bảo theo quy định. Trong đó, đồng chí Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ làm tổ trưởng, 04 đồng chí công chức tham gia công tác tiếp công dân là công chức Văn phòng, công chức Văn hóa, công chức tư pháp và công chức Địa chính xã.

##### **d. Kết quả tiếp công dân của lãnh đạo, thủ trưởng đơn vị**

Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách lưu tại đơn vị từ ngày 01/01/2021 đến ngày 03/03/2022 lãnh đạo đơn vị thực hiện việc tiếp công dân được 12 lượt phát sinh 12 vụ việc.

<sup>1</sup> - Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 30/09/2021 về việc ban hành nội quy chế phối hợp tiếp công dân; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về việc ban hành nội quy chế tại phòng tiếp công dân Nhân Cơ.

<sup>2</sup> - Nghị quyết số 27-NQ/ĐU ngày 28/12/2021, của Đảng ủy xã Nhân Cơ về thực hiện nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết số 46-NQ/ĐU ngày 09/01/2023, của Đảng ủy xã Nhân Cơ về thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

- Quy chế phối hợp hoạt động ngày 30/09/2021 giữa UBMTTQVN xã và UBND xã Nhân Cơ về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

<sup>3</sup> - Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/08/2021 về việc kiện toàn Tổ tiếp công dân xã. Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 08/08/2022 về việc Kiện toàn Tổ tiếp công dân xã.

e. Trình tự, thủ tục tiếp công dân.

Quá trình tiếp công dân đã lập biên bản tiếp công dân, vào sổ tiếp dân và lưu hồ sơ tiếp dân theo quy định.

\* Kết quả tiếp công dân.

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 10/02/2023 UBND xã Nhân Cơ đã tiếp 32 lượt công dân, phát sinh 32 vụ việc liên quan đến tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tranh chấp. Không phát sinh vụ việc đông người.

Trong đó:

- Khiếu nại: Không phát sinh vụ việc.
- Tố cáo 01 đơn phát sinh 01 vụ việc liên quan đến hành vi hành chính của công chức trong thi hành công vụ (Liên quan đến thủ tục đăng ký giấy khai sinh).
- Kiến nghị, phản ánh: 16 lượt, phát sinh 16 vụ việc;
- Tranh chấp đất đai, tranh chấp khác: 15 lượt, phát sinh 15 vụ việc gồm:
  - + Tranh chấp đất đai: 14 lượt, phát sinh 14 vụ việc;
  - + Tranh chấp khác: 01 lượt, phát sinh 01 vụ việc.

Sau khi tiếp dân, đối với các vụ việc phát sinh đơn thư, công chức phụ trách đã tham mưu Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ xử lý đơn và giải quyết các vụ việc theo quy định.

## **2. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn.**

### **a. Tiếp nhận đơn.**

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 06/02/2023 UBND xã Nhân Cơ đã tiếp nhận 53 đơn, phát sinh 53 vụ việc liên quan đến tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai và tranh chấp khác. Trong đó:

- Tố cáo: 02 đơn, phát sinh 02 vụ việc.
- Kiến nghị phản ánh: 22 đơn, phát sinh 22 vụ việc.
- Tranh chấp đất đai: 28 đơn, phát sinh 28 vụ việc.
- Tranh chấp khác: 01 đơn, phát sinh 01 vụ việc.

### **b. Kết quả xử lý đơn, giải quyết đơn.**

+ Kết quả xử lý đơn.

Các vụ việc khi tiếp nhận đã được đơn vị phân loại đơn. Quá trình xử lý đơn đã thực hiện việc đề xuất xử lý đơn đảm bảo theo quy định.

Trong thời gian Thanh tra, đơn vị đã tiếp nhận và xử lý 53 vụ việc, cụ thể như sau:

- Tố cáo: 02 vụ việc (01 vụ việc công dân tự rút đơn, 01 vụ việc lưu đơn).
- Kiến nghị, phản ánh: 22 vụ việc. Bao gồm:
  - + 09 vụ việc UBND xã đã giải quyết trực tiếp tại thực địa và ban hành công văn trả lời. Một số vụ việc giải quyết tại thực địa thông qua việc lập biên bản mà không ban hành văn bản giải quyết là chưa đảm bảo theo quy định<sup>4</sup>.

<sup>4</sup> - Vụ việc của ông Trần Văn Biên, thôn 3 xã Nhân Cơ.

- + 02 vụ việc đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết.
- + 02 vụ việc hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.
- + 01 vụ việc công dân tự rút đơn.
- + 03 vụ việc lưu đơn.
- + 05 vụ việc đang giải quyết (Trong đó: 03 vụ việc đang trong hạn và 02 vụ việc trễ hạn<sup>5</sup>).

- Tranh chấp đất đai: 28 vụ việc (Hòa giải thành 08 vụ việc, hòa giải không thành 10 vụ việc; 04 vụ việc công dân tự rút đơn, 01 vụ việc lưu đơn, 01 vụ việc hướng dẫn chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đang trong thời gian giải quyết 04 vụ việc). Các vụ việc tranh chấp đất đai đơn vị đã tiến hành xác minh thực địa và thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo đúng quy định tại Điều 88, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Luật Đất đai 2013.

Các vụ việc hòa giải không thành đơn vị đã hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

- Tranh chấp khác: 01 vụ việc không thuộc thẩm quyền hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

### **3. Công tác giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ.**

Tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 06/02/2023 là 43 vụ việc. Tính đến ngày 06/02/2023 Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ đã xem xét xử lý, giải quyết xong 34/43 vụ việc đạt tỷ lệ 79,06%. Đang trong thời gian giải quyết: 08 vụ việc chiếm 20,94%.

Trong quá trình giải quyết đơn thư của công dân đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội nông dân xã để giải quyết các khiếu kiện liên quan đến nông dân theo tinh thần của Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Chính phủ về việc tạo điều kiện để Hội nông dân tham gia giải quyết các khiếu kiện của nông dân.

### **4. Việc giải quyết đơn thư Khiếu nại, Tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ.**

Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 06/02/2023, UBND xã Nhân Cơ không tiếp nhận vụ việc Khiếu nại, Tố cáo nào thuộc thẩm quyền giải quyết.

### **5. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực xét khiếu tố.**

#### **5.1. Công tác tuyên truyền.**

UBND xã Nhân Cơ đã ban hành kế hoạch thực hiện việc tuyên truyền triển khai các văn bản pháp luật, trong đó có Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật tiếp công dân, Luật PCTN<sup>6</sup>.

<sup>5</sup> - 01 vụ việc của ông Lê Nhi thôn 6, Nhân Cơ gửi đơn ngày 28/02/2022, vụ việc của ông Trần Quốc Trung thôn 9, xã Nhân Cơ gửi đơn ngày 09/6/2021.

<sup>6</sup> - Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 16/4/2021 về tổ chức phổ biến, triển khai văn bản pháp luật và Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 11/10/2021 về tổ chức phổ biến, triển khai văn bản pháp luật.

- Kế hoạch tuyên truyền số 36/KH-UBND ngày 10/11/2022 về tổ chức phổ biến, triển khai văn bản pháp luật.

### **5.2 Công tác báo cáo.**

Công tác tổng hợp báo cáo về lĩnh vực xét khiếu tố của UBND xã Nhân Cơ trong thời gian qua thực hiện chưa đảm bảo.

### **5.3. Việc chi các chế độ liên quan đến công tác tuyên truyền, tiếp công dân và xử lý đơn.**

Từ năm 2021 đến nay, UBND xã Nhân Cơ chưa thực hiện chi trả các chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

## **II. VỀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN LUẬT PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG.**

### **1. Việc xây dựng và tổ chức chương trình kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng.**

Hàng năm, UBND xã Nhân Cơ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng<sup>7</sup>.

Đồng thời, đã triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống tham nhũng của UBND huyện và các văn bản có liên quan nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, trong đó đặc biệt chú trọng một số nội dung như: Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong các hoạt động như: Công khai về việc thu các khoản phí, lệ phí đối với nhân dân trong giao dịch hành chính; Quản lý sử dụng đất đai, cấp giấy CNQSD đất, quản lý sử dụng ngân sách; quản lý và sử dụng tài sản công qua các cuộc họp HĐND; UBND xã. Thực hiện chế độ giám sát cán bộ công chức thường xuyên, liên tục, trực tiếp và qua hệ thống camera của UBND xã; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### **2. Về nội dung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng và pháp luật của nhà nước liên quan đến phòng chống tham nhũng**

UBND xã Nhân Cơ đã thực hiện công tác phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng như Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính

<sup>7</sup> - Kế hoạch số 29 /KH-UBND ngày 09/6/2021 về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại UBND xã Nhân Cơ năm 2021; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 02/03/2022 về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại UBND xã Nhân Cơ năm 2022; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 31/01/2023 về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại UBND xã Nhân Cơ năm 2023.

phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;... đến toàn thể cán bộ, công chức trong các cuộc họp của cơ quan.

Hàng năm, UBND xã Nhân Cơ đã xây dựng và phối hợp với Phòng tư pháp huyện triển khai kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với 33 lớp và 1.197 lượt người tham gia, cụ thể: Năm 2021 triển khai 22 lớp và 812 lượt người tham gia; Năm 2022 triển khai 11 lớp và 385 lượt người tham gia. Nội dung tuyên truyền chủ yếu là các văn bản pháp luật mới, có lồng ghép các văn bản pháp luật liên quan đến Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị.**

#### **3.1. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính ngân sách.**

Kinh phí được giao và quyết toán các năm như sau:

##### **- Năm 2021:**

Tổng thu ngân sách:	9.631.632.299 đồng
Tổng chi ngân sách:	9.421.374.903 đồng
Tồn tại kho bạc:	210.257.396 đồng

##### **- Năm 2022:**

Tổng thu ngân sách:	9.561.359.462 đồng
Tổng chi ngân sách:	6.961.041.426 đồng
Tồn tại kho bạc:	2.600.318.306 đồng

Trong các năm 2021, 2022 sau khi nhận được Quyết định giao kinh phí hàng năm. HĐND - UBND xã đã tiến hành họp và thông qua Nghị quyết về dự toán thu chi Ngân sách trên địa bàn, trong đó:

- Đối với quyết toán thu chi Ngân sách năm 2021: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện đã ban hành Thông báo số 32/TB-TCKH ngày 19 tháng 4 năm 2022 về thẩm định quyết toán Ngân sách xã Nhân Cơ năm 2021; UBND xã đã ban hành Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc công khai số liệu quyết toán thu - chi Ngân sách Nhà nước năm 2021.

- Năm 2022 UBND xã Nhân Cơ chưa thực hiện. Lý do đang chờ kết quả thẩm tra quyết toán của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện.

- Hình thức công khai tài chính ngân sách xã: UBND xã Nhân Cơ thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 15, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách (Thiếu các biểu mẫu).

#### **3.2. Việc công khai minh bạch trong công tác huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.**

##### **a. Các loại quỹ đóng góp của nhân dân.**

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022, UBND xã Nhân Cơ thực hiện thu, chi các quỹ đóng góp của nhân dân cụ thể như sau:

##### **\* Năm 2021:**

<b>Tổng thu:</b>	<b>126.902.869 đồng</b> , trong đó:
- Năm 2020 chuyển sang:	96.970.211 đồng
- Thu trong năm 2021:	29.932.658 đồng
+ Quỹ Phòng chống thiên tai:	2.431.190 đồng
+ Quỹ phong trào:	21.801.468 đồng
+ Quỹ đền ơn đáp nghĩa:	5.700.000 đồng
<b>Tổng chi:</b>	<b>8.144.000 đồng</b>

Trong đó:

+ Chi phòng chống thiên tai:	1.144.000 đồng
+ Quỹ bảo trợ trẻ em:	7.000.000 đồng

<b>Tồn quỹ:</b>	<b>118.758.869 đồng</b> , trong đó:
+ Tồn quỹ tiền mặt tại đơn vị:	74.127.826 đồng
+ Tồn quỹ tại Kho bạc:	44.631.043 đồng

\* **Năm 2022:**

<b>Tổng thu:</b>	<b>143.418.603 đồng</b> , trong đó:
------------------	-------------------------------------

- Năm 2021 chuyển sang:	118.758.869 đồng
- Thu trong năm 2022:	24.659.734 đồng
+ Quỹ phòng chống thiên tai:	11.924.978 đồng
+ Quỹ đền ơn đáp nghĩa:	8.844.050 đồng
+ Quỹ bảo trợ trẻ em:	2.448.000 đồng
+ Quỹ phong trào (lãi KB):	1.442.706 đồng

<b>Tổng chi:</b>	<b>31.608.028 đồng</b>
------------------	------------------------

Trong đó:

+ Quỹ Phòng chống thiên tai:	11.915.978 đồng
+ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:	8.844.050 đồng
+ Quỹ bảo trợ trẻ em:	2.448.000 đồng
+ Quỹ Khuyến học:	8.400.000 đồng

<b>- Tồn quỹ:</b>	<b>111.810.575 đồng</b> , trong đó:
-------------------	-------------------------------------

+ Tồn quỹ tiền mặt tại đơn vị:	72.727.826 đồng
+ Tồn quỹ tại Kho bạc:	39.082.749 đồng

Quá trình kiểm tra việc thu chi các loại quỹ đóng góp của nhân dân tại UBND xã Nhân Cơ nhận thấy:

- Đơn vị đã mở sổ sách kế toán để theo dõi thu, chi các loại quỹ theo quy định.

- Số tiền thu Quỹ An ninh quốc phòng và Quỹ phòng chống thiên tai được đơn vị nộp vào tài khoản tiền gửi tại kho bạc nhà nước huyện Đắk R'lấp.

- Số tiền thu Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa được nộp về Phòng Lao động - Thương binh xã hội huyện, có Giấy nộp tiền qua các năm.

- Các quỹ: Quỹ vì người nghèo, Quỹ người cao tuổi, Quỹ khuyến học, Quỹ phong trào thực hiện theo Nghị Quyết của HĐND - UBND xã dưới hình thức lấy biểu quyết của nhân dân từ các thôn. Các quỹ này UBND xã tự lập phiếu thu, UBND xã tự thu, tự chi.

- UBND xã Nhân Cơ chưa tiến hành công khai các khoản đóng góp của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 6, Điều 38 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP, ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Khoản 2, Điều 20 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP, ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai.

b. Quỹ vận động hỗ trợ công tác phòng chống dịch Covid trên địa bàn trong thời gian thực hiện Chỉ thị 16.

Năm 2021 UBND xã Nhân Cơ đã tiếp nhận các nguồn vận động, hỗ trợ, đóng góp của cá nhân, tổ chức phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn UBND xã với tổng số tiền 183.100.000 đồng. Quá trình thực hiện, UBND xã đã mở tài khoản tại ngân hàng để tiếp nhận và thực hiện chi số tiền trên.

Tuy nhiên, chưa công khai các khoản vận động, hỗ trợ, đóng góp của cá nhân, tổ chức cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo Điều 14, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ quy định về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

### ***3.3. Việc công khai minh bạch trong đầu tư xây dựng cơ bản.***

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 10/2/2023, tại thời điểm Đoàn thanh tra làm việc và kiểm tra hồ sơ lưu tại đơn vị. UBND xã Nhân Cơ đã thực hiện 06 công trình, với tổng mức đầu tư xây dựng là 5.037.000.000 đồng. Trong đó, vốn NSNN là 5.037.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 100%; không có vốn nhân dân đóng góp. Đã bàn giao đưa vào sử dụng 06/06 công trình và tiến hành thanh toán với số tiền là 4.691.179.000 đồng, cụ thể như sau:

Năm 2021 UBND xã Nhân Cơ đầu tư 04 công trình, với tổng mức đầu tư xây dựng 4.450.000.000 là đồng. Trong đó, vốn NSNN là 4.450.000.000 đồng, đã thực hiện và thanh toán cho đơn vị thi công; các đơn vị tư vấn là 4.173.578.000 đạt 100% giá trị thực hiện.

Năm 2022 và đến thời điểm thanh tra, UBND xã Nhân Cơ tiến hành đầu tư, sửa chữa 02 công trình, với tổng mức đầu tư xây dựng là 587.000.000 đồng. Trong đó, vốn NSNN 587.000.000 đồng, đã thực hiện và thanh toán cho đơn vị thi công; các đơn vị tư vấn số tiền là 517.601.000 đạt 100% giá trị thực hiện.

Việc triển khai thực hiện các công trình trên, đã được UBND xã triển khai thực hiện theo trình tự và tổ chức thi công, giám sát; sau khi hoàn thành đã thực hiện các thủ tục nghiệm thu, bàn giao, thanh lý hợp đồng theo quy định.

### ***3.4. Việc công khai minh bạch trong mua sắm, sửa chữa tài sản công.***

Từ năm 2021 đến năm 2022 UBND xã Nhân Cơ đã thực hiện mua sắm và sửa chữa trang thiết bị với tổng kinh phí là: 160.912.000 đồng.



Việc mua sắm và sửa chữa trang thiết bị phục vụ cho công việc tại trụ sở UBND xã đều có đề xuất của bộ phận chuyên môn.

### **3.5. Việc công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng đất.**

*\* Về nội dung công khai kế hoạch quy hoạch sử dụng đất.*

Đã được thực hiện đúng theo quy định, cụ thể đơn vị đã công khai kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

Kế hoạch sử dụng đất hàng năm đều được công bố rộng rãi nhất là kế hoạch sử dụng đất phục vụ cho các công trình trọng điểm của tỉnh, huyện như việc thu hồi đất phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội.

Hình thức công khai: Được UBND xã tiến hành niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và gửi về cho Ban Tự quản các thôn, bon trên địa bàn xã.

*\* Về nội dung cấp quyền sử dụng đất.*

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 08/02/2023 UBND xã Nhân Cơ đã tiến hành họp xét và đề nghị cấp được 89 hộ, diện tích 32,2 ha theo đúng trình tự, thủ tục. Việc cấp Quyền sử dụng đất qua các năm cụ thể như sau:

- Năm 2021 đã đề nghị xét cấp đối với 42 hộ, diện tích 13,9 ha,
- Năm 2022 đã đề nghị xét cấp đối với 40 hộ, diện tích 15,9 ha,
- Từ tháng 01/2023 đến ngày 08/02/2023 đã đề nghị xét cấp đối với 07 hộ, diện tích 2,4 ha.

**\* Nhận xét:** Qua kiểm tra hồ sơ xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lưu tại UBND xã nhận thấy: Về hồ sơ cấp quyền sử dụng đất cho người dân, UBND xã đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật về cấp quyền sử dụng đất. Việc xét cấp đã được công khai và kết thúc công khai đảm bảo thời gian 15 ngày làm việc theo đúng quy định tại Điểm C, khoản 2, Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

### **3.6. Việc công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ.**

Tính đến thời điểm thanh tra, UBND xã Nhân Cơ có 31 cán bộ, công chức, cụ thể: Công chức: 12 người (trong đó có 01 công chức đang bị tạm đình chỉ công tác), cán bộ chuyên trách: 09 người; người hoạt động không chuyên trách: 10 người.

Việc tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức làm việc tại UBND xã do cơ quan cấp huyện thực hiện. Việc bố trí người hoạt động không chuyên trách tại xã được thực hiện khi có chủ trương của Đảng ủy xã và được công khai, minh bạch trên hệ thống quản lý văn bản điều hành.

Công tác tổ chức cán bộ đã được UBND xã Nhân Cơ quan tâm đúng mức nhằm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận chuyên môn, hồ sơ cán bộ công chức, người lao động được đơn vị lưu trữ đầy đủ.

### **3.7. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.**

Hàng năm, UBND xã Nhân Cơ đã thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và theo Khoản 9, Điều 3 Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014<sup>8</sup>.

Trong thời gian qua, UBND xã đã quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn dựa theo Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của đơn vị và theo các quy định của pháp luật.

### ***3.8. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.***

Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp được UBND xã Nhân Cơ thực hiện theo Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đắk R'Lấp về việc ban hành Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các Hội đặc thù và UBND các xã.

Tính đến thời điểm thanh tra, UBND xã Nhân Cơ không có cán bộ vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

### ***3.9. Việc thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập.***

Hàng năm, trên cơ sở Quyết định phê duyệt danh sách cán bộ, công chức viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập của UBND huyện, UBND xã Nhân Cơ đã triển khai thực hiện việc kê khai theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai, minh bạch tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Năm 2021 có 06 cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai và đã kê khai 06 người; Năm 2022, có 06 cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai tài sản hằng năm và 02 công chức thuộc diện kê khai tài sản bổ sung và đã thực hiện kê khai 08 người. Các bản kê khai tài sản, thu nhập của CBCC được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã đúng theo quy định.

Công tác tổng hợp, báo cáo kê khai tài sản, thu nhập được UBND xã Nhân Cơ thực hiện. Đồng thời tổ chức lưu trữ theo quy định.

<sup>8</sup> - Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021, Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022, Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023.

#### **4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.**

Trong thời kỳ thanh tra UBND xã Nhân Cơ chưa thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

### **PHẦN C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.**

#### **I. Kết luận**

##### **1. Ưu điểm.**

##### **1.1. Về trách nhiệm thực hiện luật tiếp công dân, luật khiếu nại, luật tố cáo.**

- Về công tác tiếp công dân: UBND xã Nhân Cơ đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiếp công dân. Qua đó, đã kịp thời tiếp nhận những kiến nghị, phản ánh và yêu cầu của công dân và đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết theo đúng quy định.

- Về công tác xử lý, giải quyết đơn: Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tham mưu, giải quyết kịp thời các đơn thư của công dân đảm bảo theo quy định như: Đã tiếp nhận, phân loại đồng thời phân công cán bộ, công chức phụ trách chuyên môn tham mưu giải quyết theo quy định. Đối với các vụ việc tranh chấp đất đai, đã kiểm tra thực địa và thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo đúng quy định tại Điều 88, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Các vụ việc hòa giải không thành, đơn vị đã hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

##### **1.2. Về trách nhiệm thực hiện luật phòng chống tham nhũng.**

UBND xã cơ bản đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng như: Quán triệt chương trình kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng; công khai minh bạch trong tài chính ngân sách, mua sắm công, công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng đất; trong công tác tổ chức cán bộ và thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập theo quy định tại Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

##### **2. Hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo tại UBND xã Nhân Cơ cũng còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, cụ thể như sau:

##### **2.1 Việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo.**

- Việc bố trí cơ sở vật chất và các điều kiện thiết yếu phục vụ công tác tiếp công dân còn hạn chế. (Chưa bố trí hệ thống máy vi tính).

- Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư còn một số hạn chế như:

+ 01 vụ việc giải quyết tại thực địa thông qua việc lập biên bản mà không ban hành văn bản giải quyết (Vụ việc của ông Trần Văn Biên, thôn 3 xã Nhân Cơ) là chưa đảm bảo theo quy định.



+ Một số vụ việc giải quyết còn trễ hạn (Vụ việc của ông Lê Nhi thôn 6, Nhân Cơ và vụ việc của ông Trần Quốc Trung thôn 9, xã Nhân Cơ).

- Công tác tổng hợp báo cáo về lĩnh vực xét khiếu tố của xã Nhân Cơ trong thời gian qua có thực hiện nhưng chưa đầy đủ.

- Chưa thực hiện chi trả các chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

## **2.2 Việc thực hiện Luật Phòng Chống tham nhũng.**

Thực hiện việc công khai tài chính ngân sách chưa đúng theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách.

Chưa thực hiện việc công khai các khoản đóng góp, hỗ trợ của nhân dân theo các quy định<sup>9</sup>.

Những hạn chế nêu trên trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Ngọc Hiệp - Nguyên Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ thời kỳ từ ngày 01/01/2021 đến tháng 10/2021; bà Đậu Thị Kim Oanh - Phó chủ tịch UBND xã Nhân Cơ phụ trách thời kỳ từ tháng 11/2021 đến tháng 7/2022; ông Phạm Văn Hải - Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ thời kỳ từ tháng 8/2022 đến thời điểm thanh tra; ông Hà Như Ý phụ trách kế toán ngân sách xã; công chức được giao nhiệm vụ xử lý, giải quyết đơn thư xã Nhân Cơ.

## **II. Kiến nghị và các biện pháp xử lý.**

Từ những cơ sở nêu trên, Chánh thanh tra huyện kiến nghị các biện pháp xử lý như sau:

### **1. Đối với Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ.**

- Tiến hành họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể và cá nhân có liên quan đến một số tồn tại hạn chế đã nêu ở phần kết luận. Quan tâm, bố trí nơi tiếp công dân và trang thiết bị thuận lợi đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Bố trí kinh phí để thanh toán các chế độ bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác Tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân và Nghị Quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đắk Nông quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ

<sup>9</sup> - Nghị định 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ quy định về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

- Khoản 6, Điều 38 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP, ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Khoản 2, Điều 20 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP, ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai.

tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Đề nghị Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ thực hiện tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 01 tuần và tiếp công dân đột xuất đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/08/2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014; niêm yết cụ thể ngày tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo.

- Trên cơ sở Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đắk R'Lấp về việc ban hành Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các Hội đặc thù và UBND các xã. Tăng cường quán triệt việc thực hiện nội dung quy tắc ứng xử đến cán bộ, công chức để cán bộ, công chức thuộc UBND xã Nhân Cơ chấp hành nghiêm túc quy tắc ứng xử khi làm việc tại UBND xã cũng như ngoài trụ sở UBND xã.

- Thực hiện công tác công khai tài chính ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách.

- Thực hiện công khai các khoản đóng góp, hỗ trợ của nhân theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung các hồ sơ cán bộ, công chức, nhân viên để làm cơ sở tính toán các chế độ theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, Phong, chống tham nhũng theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/03/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Chỉ đạo thực việc kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản triển khai, hướng dẫn hàng năm của cơ quan cấp trên.

- Quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức phải đúng theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo nhất là Luật Tiếp công dân đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã Nhân Cơ biết, thực hiện.

- Tổ chức thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc. Thời gian niêm yết ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/09/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn một số Điều của Luật Thanh tra.

## **2. Đối với bộ phận chuyên môn.**

- Chủ động tham mưu giúp Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ khắc phục những hạn chế như đã nêu tại phần kết luận. Đồng thời, tiếp tục thực hiện tốt một số nội dung sau:



- Hằng năm, tham mưu Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và tiến hành công khai tài chính theo đúng quy định của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và theo Khoản 9, Điều 3 Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014.

- Hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, tổng hợp số liệu tham mưu Chủ tịch UBND xã Nhân Cơ báo cáo công tác xét khiếu tố, phòng chống tham nhũng, tiêu cực gửi cơ quan cấp trên theo đúng quy định (*trước ngày 15 của kỳ báo cáo và gửi về thanh tra huyện qua hệ thống Văn bản điện tử ioffice*).

- Thường xuyên cập nhật những văn bản pháp luật mới liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo như: Luật phòng chống tham nhũng 2018, Luật Tiếp công dân 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành luật tiếp công dân, Thông tư 06/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 Quy định quy trình tiếp công dân, Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 Quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

Trên đây là Kết luận của Chánh thanh tra huyện Đắk R'lấp về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo tại UBND xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;           thay
- T.T huyện uỷ;           báo cáo
- UBND huyện;
- CT.UBND xã Nhân Cơ;
- Bộ phận Tư pháp - VP xã Nhân Cơ;
- Công TTĐT huyện (công khai);
- Lưu VT; HSTr.



**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Văn Đồng**